

Số: 16/2018/QĐST – VDS

Bình Long, ngày 16 tháng 11 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số: 28/2018/TLST – VDS, ngày 08 tháng 11 năm 2018 về việc “Chia tài sản đồng sở hữu”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Người yêu cầu: Bà Phùng Thị L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 3, xã M T, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố P S, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 4, ấp 23 N, xã P A, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1982,

Cùng địa chỉ: 216/64, ấp N P, xã H N, huyện C L, tỉnh Bến Tre.

Ông Lê Thanh H, sinh năm 1985

Địa chỉ: Tổ 9, khu phố A B, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

Ông Đặng Văn K, sinh năm 1982

Địa chỉ: Tổ 3, ấp 3, xã M T, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Các đồng sở hữu thống nhất sử dụng diện tích 286,4 m² theo sô đồ đo đạc ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long sử dụng làm lối đi chung có vị trí tứ cận theo sơ đồ đo đạc ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

2. Phần diện tích còn lại các bên thỏa thuận chia theo phần như sau:

a. Ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị Thanh N nhận phần đất có diện tích 222m^2 , trong đó có 50m^2 đất ở đô thị, thuộc thửa 1514, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại khu phố A B, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận như sau: Phía bắc giáp đường đi qua các điểm (1 – 2) dài 7m, phía tây giáp thửa 1234 qua các điểm (1 – 16) dài 31,14m, phía nam giáp thửa 82 qua các điểm (15 – 16) dài 8m, phía đông giáp thửa 1515 qua các điểm (2 – 15) dài 31,04m, theo sơ đồ đo đạc ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

b. Bà Nguyễn Thị T nhận phần đất có diện tích $313,5\text{m}^2$, trong đó có 100m^2 đất ở đô thị, thuộc thửa 1515, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại khu phố A B, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận như sau: Phía bắc giáp đường đi qua các điểm (2 - 3) dài 10m, phía tây giáp thửa 1514 qua các điểm (2 – 15) dài 31,04m, phía nam giáp thửa 82 qua các điểm (14 – 15) dài 11m, phía đông giáp thửa 1516 qua các điểm (3 – 14) dài 31,06m, theo sơ đồ đo đạc ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

c. Bà Phùng Thị L và ông Đặng Văn K nhận phần đất có diện tích $316,7\text{m}^2$, trong đó có 50m^2 đất ở đô thị, thuộc thửa 1516, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại khu phố A B, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận như sau: Phía bắc giáp đường đi qua các điểm (3 - 4) dài 10m, phía tây giáp thửa 1515 qua các điểm (3 – 14) dài 31,06m, phía nam giáp thửa 82 qua các điểm (13 – 14) dài 11m, phía đông giáp thửa 1517 qua các điểm (4 – 13) dài 31,12m, theo sơ đồ đo đạc ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

d. Ông Lê Thanh H nhận phần đất có diện tích $319,8\text{m}^2$, trong đó có 50m^2 đất ở đô thị, thuộc thửa 1517, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại khu phố A B, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận như sau: Phía bắc giáp đường đi qua các điểm (4 - 5) dài 10m, phía tây giáp thửa 1516 qua các điểm (4 – 13) dài 31,12m, phía nam giáp thửa 82 qua các điểm (12 – 13) dài 11m, phía đông giáp thửa 1518 qua các điểm (5 – 12) dài 31,21m, theo sơ đồ đo đạc ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

e. Bà Nguyễn Thị L nhận phần đất có diện tích $314,2\text{m}^2$, trong đó có 50m^2 đất ở đô thị, thuộc thửa 1518, tờ bản đồ số 22, tọa lạc tại khu phố AB, phường A L, thị xã B L, tỉnh Bình Phước, có vị trí tứ cận như sau: Phía bắc giáp đường đi qua các điểm (5 - 6) dài 10,11m, phía tây giáp thửa 1517 qua các điểm (5 – 12) dài 31,21m, phía nam giáp thửa 82 qua các điểm (11 – 12) dài 11,99m, phía đông giáp các thửa 1022 qua các điểm (6 – 7) dài 7,05m, thửa 1021 qua các điểm (7 – 8) dài 6,04m, thửa 1020 qua các điểm (8 – 90) dài 6,04m, thửa 1019 qua các điểm (9 – 10) dài 6,04m thửa số 1018 qua các điểm (10 – 11) dài 6,04m, theo sơ đồ đo đạc ngày 19 tháng 10 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long.

- Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, Cơ quan có thẩm quyền thu hồi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất CN 081197, số vào sổ cấp GCN: CS C2608 của Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 17 tháng 7 năm 2018 đứng tên các ông (bà): Ông Đặng Văn K, Bà Phùng Thị L, Bà Nguyễn Thị L, Bà Nguyễn Thị T, Ông Lê Thanh H, Ông Nguyễn Thế T, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị Thanh N, để cấp lại cho các ông, bà trên cho phù hợp với hiện trạng thực địa sử dụng.

- Ủy ban nhân dân thị xã Bình Long, Cơ quan có thẩm quyền thu hồi diện tích 286,4 m² sử dụng làm lối đi chung có vị trí tứ cận như sau: Phía đông giáp đường đất dài 4,51m, phía bắc giáp thửa 66 dài 74,49m, phía tây giáp đường đất dài 3,89m và phía nam giáp các thửa 1514 dài 7m, 1515 dài 10m, 1516 dài 10m, 1517 dài 10m, 1518 dài 12,11m và thửa 1022 dài 26,72m theo sơ đồ đo đạc ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã Bình Long

3. Lệ phí:

Ông Nguyễn Thế T và bà Nguyễn Thị T Niềm chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Thị T chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), bà Phùng Thị L chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), ông Lê Thanh H chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và bà Nguyễn Thị L chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí Tòa án. Bà Nguyễn Thị L được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp, hoàn trả cho bà Nguyễn Thị L 950.000đ (Chín trăm trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004320 ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSNDTX Bình Long;
- CCTHADS thị xã Bình Long;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Đình Tùng